

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĂN HÁN**

Số: 75 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Văn Hán, ngày 10 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Văn Hán
Quý 1 năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN HÁN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND xã Văn Hán về việc giao dự toán thu - chi ngân sách xã Văn Hán năm 2022;

Theo đề nghị của bộ phận kế toán ngân sách xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai dự toán thu chi ngân sách xã Văn Hán Quý 1 năm 2022 (theo các biểu 113, 114, 115 kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND, Kế toán ngân sách và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy- HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Trưởng xóm;
- Lưu: VP UBND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Hiền



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)

Quý 1 Năm 2022

Đơn vị tính: nghìn đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	5.475.000	1.443.529,42	26,37
1.	Các khoản thu 100%	158.000	51.441	0,33
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	143.000	36.288,42	25,38
3.	Thu chuyển nguồn			
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.174.000	1.355.800	0,26
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.174.000	1.299.000	
	- Bổ sung có mục tiêu		56.800	
II.	Tổng số chi	5.329.000	1.256.585,75	23,58
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên	5.329.000	1.256.585,75	
3.	Dự phòng	77.000		

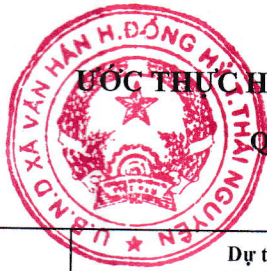


ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Quý 1 Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	5.624.000.000	5.475.000.000	1.540.260.165	1.443.529.422	27	26
I. Các khoản thu 100%	158.000.000	158.000.000	51.469.824	51.441.000	33	33
- Phí, lệ phí	73.000.000	73.000.000	12.561.000	12.561.000	17	17
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	85.000.000	85.000.000	38.908.824	38.880.000	46	46
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	292.000.000	143.000.000	132.990.341	36.288.422	46	25
1. Các khoản thu phân chia	33.000.000	23.000.000	34.386.640	24.695.922	104	107
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			205.200	205.200		
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	13.000.000	13.000.000	14.800.000	14.800.000	114	114
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	20.000.000	10.000.000	19.381.440	9.690.722	97	97
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	259.000.000	120.000.000	98.603.701	11.592.500	38	10
- Thuế giá trị gia tăng	120.000.000	120.000.000	11.592.500	11.592.500	10	10
- Thuế TNDN						
- Thuế thu nhập cá nhân	139.000.000		87.011.201		63	
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn						
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.174.000.000	5.174.000.000	1.355.800.000	1.355.800.000	26	26
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.174.000.000	5.174.000.000	1.299.000.000	1.299.000.000	25	25
- Bổ sung có mục tiêu			56.800.000	56.800.000		



QUỐC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Quý 1 Năm 2022

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi	5.423.800.000		5.423.800.000	1.256.585.749		1.256.585.749	23,17		23,17
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	755.400.000		755.400.000	162.150.392		162.150.392	21,47		21,47
- Chi dân quân tự vệ	419.500.000		419.500.000	82.254.392		82.254.392	19,61		19,61
- Chi trật tự an toàn xã hội	335.900.000		335.900.000	79.896.000		79.896.000	23,79		23,79
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế	75.100.000		75.100.000	17.433.000		17.433.000	23,21		23,21
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	6.000.000		6.000.000	17,14		17,14
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000						
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế	30.000.000		30.000.000						
- Giao thông	15.000.000		15.000.000						
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	10.000.000		10.000.000						
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch	5.000.000		5.000.000						
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.377.300.000		4.377.300.000	1.047.804.299		1.047.804.299	23,94		23,94
Trong đó: Quỹ lương				1.015.190.262		1.015.190.262			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.181.840.000		2.181.840.000	520.084.626		520.084.626	23,84		23,84
10.2. Hội đồng nhân dân	335.800.000		335.800.000	60.735.757		60.735.757	18,09		18,09
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	830.000.000		830.000.000	194.113.077		194.113.077	23,39		23,39
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	394.000.000		394.000.000	68.714.707		68.714.707	17,44		17,44
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	146.000.000		146.000.000	47.314.225		47.314.225	32,41		32,41
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	81.300.000		81.300.000	18.366.703		18.366.703	22,59		22,59
10.7. Hội Cựu chiến binh	62.000.000		62.000.000	13.469.257		13.469.257	21,72		21,72
10.8. Hội Nông dân	137.300.000		137.300.000	34.144.547		34.144.547	24,87		24,87

Khoản mục	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	32.700.000		32.700.000	7.420.200		7.420.200	22,69		22,69
10.10. Hội Người cao tuổi	85.900.000		85.900.000	63.326.200		63.326.200	73,72		73,72
10.11. Hội khuyến học	18.092.000		18.092.000	4.023.000		4.023.000	22,24		22,24
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	72.368.000		72.368.000	16.092.000		16.092.000	22,24		22,24
11. Chi cho công tác xã hội	126.000.000		126.000.000	23.198.058		23.198.058	18,41		18,41
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	116.000.000		116.000.000	23.198.058		23.198.058	20		20
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội	10.000.000		10.000.000						
- Khác									
12. Chi nộp trả NS									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Văn Hán, ngày 10 tháng 4 năm 2022

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Văn Hán quý 1 năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Văn Hán về việc thông qua dự toán thu - chi ngân sách xã Văn Hán năm 2022.

UBND xã thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2022 như sau:

1. Thu ngân sách quý 1 năm 2022:

- Các khoản thu hưởng điều tiết đạt 184,45 triệu đồng/450 triệu đồng = 40,9% dự toán. Trong đó, một số khoản thu đạt tỷ lệ cao như thu khác đạt 46%, Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh đạt 114%, lệ phí trước bạ nhà đất đạt 97% dự toán...

2. Chi ngân sách quý 1 năm 2022:

Tổng chi thường xuyên ngân sách đạt 1.256,5 triệu đồng/5.423 triệu đồng = 23,17% dự toán.

Chi đầu tư xây dựng cơ bản đạt 0 triệu

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân quý 1 năm 2022:

Có được kết quả thu - chi ngân sách trên là do ngay từ đầu năm 2022 UBND xã đã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2022 theo đúng thời gian quy định, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm. Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm tiếp theo của năm.

Đảng ủy, HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quý 1 năm 2022 công tác tài chính - ngân sách của xã Văn Hán gặp phải một số khó khăn như: Nhận

thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh chưa cao như thuế vận tải, thuế xây dựng ...

Trong quý 1 đầu năm 2022, UBND xã thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính sách của nhà nước, bổ sung kịp thời các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo không bị nợ đọng. Nói chung, trong quý 1 năm 2022 đảm bảo các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương.

KẾ TOÁN



Ngô Văn Trường



CHỦ TỊCH UBND

Nguyễn Xuân Hiền